

TÒA ÁN NH DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày: 19/5/2022

NH DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm Nh dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Vân.
2. Ông Lê Văn Tiềm.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Dũng – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhủ – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án Nh dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 06/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T.**, sinh năm: 1985;

Nơi sinh: An Giang; giới tính: Nam;

Đăng ký thường trú: Khu vực 10, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Văn P., sinh năm 1963 (chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị H., sinh năm 1966 (còn sống). Anh, chị, em: có 01 người sinh năm 1982.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 01 năm 2022 đến ngày 17 tháng 01 năm 2022 chuyển tạm giam và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại tòa)

Người bị hại:

Anh **Đào Hoàng V.**, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: khu vực B1, phường TL, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

Người làm chứng:

1/ Chị **Nguyễn Ngọc Yên Tr.**, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

2/ Anh **Đào Hoàng Vg**, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực B1, phường TL, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

3/ Chị **Đào Thị Kim D**, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực B1, phường TL, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2017 Nguyễn Thành T. cùng với Đào Hoàng V., Đào Thanh G, Đào Hoàng Vg, Nguyễn Văn C, Nguyễn Ngọc Yên Tr, sinh năm 2000 (cháu ruột của T.), Trần No, Lý Nh và Đào Thị Kim D, sinh năm 2001 (là cháu ruột của V. và bạn gái của T.) tổ chức uống rượu, bia tại bãi đất trống của Trung tâm văn hóa quận Ô Môn thuộc khu vực 12, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Trong lúc uống rượu, bia thì giữa Đào Hoàng V. và Lý Nh xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên Lý Nh bỏ về trước. Lúc này giữa T. và V. xảy ra mâu thuẫn cự cãi, V. thách thức T. đánh nhau nhưng T. không đánh mà tiếp tục ngồi uống rượu, bia. Đến khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 01 năm 2017 T. kêu Nguyễn Ngọc Yên Tr chở D về nhà T. ngủ thì V. không đồng ý cho nên giữa T. và V. tiếp tục cự cãi, T. mượn xe mô tô của Đào Hoàng Vg chở D về nhà T. tại khu vực 10 phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, đến trước nhà T. kêu D đứng ngoài đợi còn T. đi vào sàn nước phía sau nhà lấy con dao bằng kim loại, dài khoảng 30cm, bè rộng lưỡi dao khoảng 06 đến 07 cm cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô chở D đi mục đích tìm V. nói chuyện, nếu V. nói chuyện không đàng hoàng thì sẽ sử dụng con dao gây thương tích cho V.. Khi điều khiển xe đến đoạn đường gần cầu Tắc Ông Thực trên Quốc lộ 91, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì gặp V. điều khiển xe mô tô chở Vg và Tr trên đường về, nhìn thấy T. nên V. dừng xe lại, T. đi lại chở V. để hỏi về chuyện mâu thuẫn trước đó, sau đó T. dùng dao mang theo chém trúng vào cổ tay bên trái của V., V. nhào vô ôm T., trong lúc giằng co thì T. tiếp tục dùng con dao gây thương tích cho V. ở vùng trán, sống mũi, ngực trái. Lúc này nhìn thấy trên người V. có nhiều máu nên T. trả xe mô tô lại cho Vg và nhờ Vg và Tr chở V. đến bệnh viện đa khoa quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để điều trị, T. cùng D đi bộ về, D vào nhà T. ngủ còn T. thì bỏ trốn. Đối với con dao sử dụng làm hung khí để chém V. thì T. vứt bỏ tại hiện trường nhưng không rõ vị trí nào, lực lượng công an tiến hành tìm kiếm nhưng không thu được.

Ngày 19 tháng 01 năm 2017 Đào Hoàng V. có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Thành T. về hành vi cố ý gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định truy nã đối với T., đến ngày 14 tháng 01 năm 2022 thì T. bị bắt.

Quá trình điều tra thì Nguyễn Thành T. đã nhận tội.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 25/TgT ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận đối với Đào Hoàng V..

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đa vết thương phần mềm vùng trán, sống mũi, ngực trái và cẳng tay trái đã được điều trị khâu vết thương, kháng sinh, giảm đau, hiện tại:

- Hai vết thương vùng trán và sống mũi đã lành sẹo, ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ nhẹ.

- Ba vết thương vùng ngực trái và cẳng tay trái đã lành, sẹo không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 46/TgT ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ bổ sung cho bản kết luận số 25/TgT ngày 10 tháng 02 năm 2017 đối với Đào Hoàng V. (BL160).

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đa vết thương phần mềm vùng trán, sống mũi, ngực trái và cẳng tay trái đã lành, sẹo bờ mép rõ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%

3. Kết luận khác: Các vết thương nhiều khả năng do vật sắc gây nên.

Đối với Đào Thị Kim D không biết việc T. mang theo con dao để gây thương tích cho V. nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự Đào Hoàng V. không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị cũng như tổn thất về tinh thần.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS- OM ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát Nh dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Thành T. về tội “Có ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa: Bị cáo T. thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T. theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Nguyễn Thành T. mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại không yêu cầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội*: Tại phiên Tòa hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và vật chứng thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 25/TgT ngày 10 tháng 02 năm 2017 và kết luận giám định về thương tích số 46/TgT ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận đối với Đào Hoàng V.. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Kết luận khác: Các vết thương nhiều khả năng do vật sắc gây nên.

Từ kết luận giám định cho thấy thương tích của Đào Hoàng V. là do vật sắc gây nên. Tuy nhiên, về tang vật không thu hồi được nhưng thương tích phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với lời khai của của cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã dùng dao chém vào người của V. sau đó thấy V. chảy nhiều máu nên nhờ người chở đi bệnh viện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn không đáng có mà bị cáo và bị hại đánh nhau gây thương tích. Tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi vi phạm đều phải bị xử lý nghiêm minh. Đối với thương tích mà bị cáo gây tổn hại sức khỏe cho anh Đào Hoàng V. là 21%, Bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh V. là 21%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo và V. đã mâu thuẫn với nhau sau đó bị cáo về nhà lấy theo con dao (loại dao yếm làm cá) mang theo trong người ra phía trước lô đón anh V. để gây thương tích cho V.. Từ đó cho thấy bị cáo có tính côn đồ muốn phạm tội tới cùng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị hại có đơn bồi thường cho bị cáo. Do đó, bị cáo được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất

định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Xét thấy, bị hại anh Đào Hoàng V. không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành T.** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điều 155; 268; 269 Bộ luật tố tụng hình sự,

Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thành T.** 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Nguyễn Thành T. phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Văn Chính